

## PHÂN TÍCH KHỔ THƠ CUỐI BÀI VIẾNG LĂNG BÁC CỦA VIỄN PHƯƠNG

### 1. Dàn ý phân tích khổ cuối bài Viếng lăng Bác

#### a. Mở bài:

- Giới thiệu nhân cách phẩm chất đạo đức của chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.
- Nêu vấn đề nghị luận: Phân tích khổ cuối bài thơ Viếng lăng Bác của nhà thơ Viễn Phương.

#### b. Thân bài:

- Giới thiệu khái quát chung về bài thơ: Viếng Lăng Bác được nhà thơ Viễn Phương sáng tác năm 1976 khi ông được vinh dự cùng đoàn đại biểu miền Nam ra thủ đô Hà Nội viếng lăng Bác sau ngày đất nước hoàn toàn thống nhất và lăng Bác vừa được hoàn thành.

- Phân tích nội dung khổ thơ cuối:

- + Một tiếng “thương” của miền Nam là trọn vẹn tình cảm của người miền Nam đối với Bác.
- + Thương là yêu là kính yêu là quý trọng cả cuộc đời cao thượng vĩ đại của Bác đã dành hết cho dân cho nước cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.
- + Thương là xót xa vì nỗi đau mất mát đi người cha già kính yêu, nỗi đau ấy trào dâng thành nước mắt, mà cả dân tộc Việt Nam không kiềm lại được.

=> Câu thơ như bộc lộ rất chân thành nỗi xót thương vô hạn bị kìm nén cho tới phút chia tay và tuôn thành dòng lệ.

+ Trong cảm xúc nghẹn ngào, tâm trạng lưu luyến ấy, nhà thơ như muốn được hoá thân để mãi mãi bên Người.

+ Điệp ngữ "muốn làm" được nhắc tới ba lần cùng với các hình ảnh liên tiếp con chim, đoá hoa, cây tre như để nói lên ước nguyện tha thiết của nhà thơ muốn là Bác yên lòng, muốn đền đáp công ơn trời biển của Người.

=> Ước nguyện của nhà thơ vừa chân thành, sâu sắc đó cũng chính là những cảm xúc của hàng triệu con người miền Nam trước khi rời lăng Bác sau những lần đến thăm Người.

#### c. Kết bài:

- Nêu cảm nhận của bản thân về khổ thơ.

### 2. Cảm nhận khổ thơ cuối cùng trong Viếng lăng Bác

Bài thơ “Viếng lăng Bác” ra đời vào năm 1976, đây là thời điểm đất nước hòa bình, hai miền thống nhất, nhà thơ có dịp ra thăm lăng Bác. Bài thơ thể hiện niềm kính trọng và tình yêu thương và tiếc nuối của tác giả cũng như đồng bào miền Nam khi ra thăm Bác. Bài thơ đã được nhiều nhạc sĩ phổ nhạc và thành công nhất là Hoàng Hiệp có cùng nhan đề.

Khổ cuối của bài thơ thể hiện sự thương nhớ và tâm nguyện của nhà thơ sau khi viếng Bác và trở về miền Nam để tiếp tục dựng xây, bảo vệ đất nước, bảo vệ miền Nam kiên cường, máu lửa của tổ quốc.

*“Mai về miền Nam thương trào nước mắt  
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác  
Muốn làm đoá hoa toả hương đâu đây  
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này”*

Khi phải rời miền Bắc, rời lăng Bác nhà thơ đã không thể nào kìm được lòng mình nữa, tuôn trào nước mắt. Những khổ thơ ở trên đã diễn tả cảm xúc mãnh liệt nhưng nhà thơ vẫn cố kìm giữ trong đến khổ thơ cuối thì cảm xúc của nhà thơ đã tuôn theo dòng nước mắt tuôn rơi. Từ ngữ biểu cảm đã bộc lộ được nỗi xúc động trào dâng lên tới đỉnh điểm.

Những ước nguyện của nhà thơ thật đáng quý biết bao! Nhà thơ muốn làm con chim hót để mang âm thanh của thiên nhiên, đẹp đẽ, trong lành đến với nơi Bác nghỉ. Tác giả muốn làm một đóa hoa tỏa hương thơm thanh cao. Muốn làm một cây tre trung hiếu giữa mái giốc ngủ bình yên cho Người. Hình ảnh cây tre quả thật là một hình ảnh đẹp và được khép lại rất khéo ở cuối bài thơ. Ở đầu bài thơ, nhà thơ cũng mở đầu bằng hình ảnh hàng tre, đó là hình ảnh khi tác giả nhìn thấy khi vào lăng. Đó cũng là hình ảnh biểu tượng cho con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Nhưng kết thúc bài thơ là hình ảnh cây tre trung hiếu canh giữ cho giấc ngủ bình yên của Bác. Cây tre như người lính trung thành, hàng ngày, ngày đêm vẫn đứng ở đó. Hình ảnh cây tre đã tạo nên kết cấu đầu cuối tương ứng. Điệp từ “Muốn làm” được nhắc lại ba lần biểu cảm trực tiếp và gián tiếp tâm trạng lưu luyến, ước muốn và sự tự nguyện chân thành của tác giả. Ước nguyện đó được bộc lộ ra từ tận sâu đáy lòng của nhà thơ Viễn Phương.

Nếu như ở mấy khổ trên đại từ nhân xưng chủ thể nói tới là tác giả, là “con” thì ở khổ cuối chủ thể đó bị ẩn đi, không phải tác giả không nhắc tới nữa mà lúc này chủ thể là tất cả người con Việt Nam chứ không riêng gì tác giả nữa. Khổ cuối khép lại đó là cảm giác chia tay, xa cách về không gian địa lý, thời gian nhưng nó lại gần gũi trong ý chí và tình cảm, lòng trung hiếu.

Bài thơ “Viếng lăng Bác” thể hiện lòng thành kính và xúc động của nhà thơ khi được vào viếng lăng Bác. Bài thơ có giọng điệu trang trọng, nhiều hình ảnh ẩn dụ và gợi cảm, ngôn ngữ giản dị mà cô đúc. Bài thơ chính là tâm tình, là lời tri ân, sự biết ơn của con dân gửi tới vị cha già kính yêu của dân tộc, cả đời gắn bó, sát cánh, hy sinh cho sự nghiệp của cả dân tộc.

### 3. Em hãy bình giảng khổ cuối tác phẩm Viếng lăng Bác

Sau bao nhiêu cảm xúc của một người con lần đầu ra thăm người cha của mình thì giờ đây đã đến lúc phải rời xa. Cảm xúc ấy của nhà thơ Viễn Phương đã thể hiện qua khổ thơ cuối bài thơ “Viếng lăng Bác” với bao ước muốn thành kính.

Bài thơ được sáng tác năm 1976 sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc, đất nước được thống nhất, lăng chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành. Tác giả ra thăm miền Bắc vào lăng viếng Bác Hồ. Bài thơ chính là niềm xúc động thiêng liêng thành kính, lòng biết ơn và tự hào pha lẫn nỗi xót đau của tác giả từ miền Nam ra viếng lăng Bác. Cuộc hành trình ấy đã đến lúc phải ra về với câu thơ đầy xúc động:

*“Mai về miền Nam thương trào nước mắt”*

Là một câu thơ mà cũng là một lời giã biệt của người con khi phải xa cha lần nữa. Lời giã biệt ấy thật nghẹn ngào sâu lắng. Lời nói giản dị diễn tả tình cảm của nhà thơ dành cho Bác cũng như của tất cả mọi người khi phải rời lăng. Từ “trào” diễn tả cảm xúc mãnh liệt, luyến tiếc, bịn rịn không muốn rời xa nơi Bác nghỉ. Đó là tâm trạng của muôn triệu con tim bé nhỏ cùng chung nỗi đau không khác gì tác giả. Được gần Bác dù chỉ trong giây phút nhưng không bao giờ ta muốn xa Bác bởi người ấy quá ấm áp, rộng lớn quá. Nhưng dù muốn hay không thì giây phút ngắn ngủi được gặp Bác cũng vô cùng thiêng liêng. Đã đến lúc dòng người vào lăng viếng Bác phải ra về.

*“Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

### *Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này"*

Dòng thơ đầu tiên cất lên bổng trào dâng mãnh liệt cảm xúc nghẹn ngào, như rưng rưng hàng lệ nơi khóe mắt: "Mai về miền Nam thương trào nước mắt". Chỉ một chữ "thương" quen thuộc gắn với câu nói của người miền Nam mà như gói trọn biết bao thương yêu, xót xa và kính trọng. Câu thơ cất lên mà như nghẹn lại, xót xa đến vô cùng.

Điệp ngữ "muốn làm" được nhắc đi nhắc lại đến ba lần cùng nhịp thơ dồn dập thể hiện khao khát chân thành, tha thiết của tác giả. Muốn làm con chim, đóa hoa tỏa hương, cây tre trung hiếu, tất cả đều là những sự vật đời thường giản dị, gắn liền với thiên nhiên gần gũi. Muốn làm con chim để mang tiếng hót vui về đến với Bác, làm đóa hoa để tỏa hương tô điểm cuộc đời, đặc biệt là cây tre gần gũi ẩn dụ cho vẻ đẹp thủy chung, son sắt của người Việt. Hình ảnh cây tre xuất hiện ở đầu bài thơ được nhấn mạnh với kết cấu đầu cuối tương ứng như một lời thề sắt son của nhà thơ nói riêng, nhân dân Việt Nam nói chung nguyện đi theo con đường của Bác. Mai trở về miền Nam nhưng tấm lòng chân thành đã được gửi lại trọn vẹn nơi lăng Bác. Ba câu thơ khuyết chủ ngữ ấy như là lời thay mặt cho triệu triệu đồng bào Việt Nam bày tỏ cảm xúc thành kính, tha thiết tới lãnh tụ.

Chân bước đi mà lòng còn ngoảnh lại, lưu luyến không muốn rời, sức mạnh giá trị đạo đức Hồ Chí Minh níu kéo lòng người ở lại. Điệp ngữ "muốn làm" lặp đi lặp lại đã diễn tả tâm trạng vừa lưu luyến nhưng cũng đầy ước nguyện. Nhà thơ nguyện ước làm con chim hót góp tiếng hát mang niềm vui đến cho Bác mỗi ngày, làm đóa hoa tỏa hương sâu sắc tô điểm cho cuộc sống đặc biệt làm "cây tre trung hiếu" chốn này, đứng cạnh mãi bên người, canh từng giấc ngủ cho người. Cũng là lời hứa nguyện sống xứng đáng với lời dạy của Người.